**MA TRẬN**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích) | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích) | **Nhận biết:**  - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu trong văn bản. (C1)  - Nhận biết được nhân vật trong văn bản. (C2)  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba. (C3)  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy) (C6)  - Nhận ra các thành phần của câu trong văn bản. (C7)  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện. (C8)  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hành động của nhân vật. (C4)  - Nêu được chủ đề của văn bản. (C5)  **Vận dụng:**  - Trình bày được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.(C9)  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra. (C10) | 5TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:** Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **5TN** | **3TN** | **2TL** | **1TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | 30 | 30 | 30 | 10 |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | **40%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS DT NỘI TRÚ**  (Đề gồm có 03 trang) | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC: 2023-2024**  **Môn:** Ngữ văn 6  **Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian giao đề) |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên học sinh:…………………………………… | | |  | Mã đề: NV6- 01 |
| Lớp:………………………………………………….… | | |  |  |
| Điểm | Nhận xét của thầy (cô) giáo | | | |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**SỰ TÍCH HOA CÚC TRẮNG**

*Chuyện kể rằng ở một ngôi làng nọ có hai mẹ con nghèo sinh sống với nhau trong một ngôi nhà nhỏ. Người mẹ ngày ngày tần tảo làm việc để nuôi con, người con tuy còn nhỏ nhưng đã biết yêu thương, có hiếu với mẹ.*

*Cuộc sống của hai mẹ con cứ thế bình lặng trôi qua thì bỗng đến một ngày người mẹ chợt lâm bệnh nặng. Dù đã đi đến chữa trị ở rất nhiều thầy lang giỏi trong làng nhưng tình hình bệnh của người mẹ không hề đỡ chút nào, sức khỏe mỗi ngày một yếu đi.*

*Nhà nghèo không có tiền chữa trị, nhưng thương mẹ người con vẫn quyết tâm đi tìm thầy ở các nơi để chữa bệnh cho mẹ. Người con cứ đi từ làng này qua làng khác, vượt bao làng mạc, núi sông, vừa đói vừa rách nhưng không hề nản lòng. Rồi em đi qua một ngôi chùa, em đã xin phép trụ trì của ngôi chùa cầu phúc cho mẹ em mau chóng qua bệnh để hai mẹ con lại trở về cuộc sống như xưa. Lòng hiếu thảo của em đã động đến trời xanh, Đức Phật cũng phải động lòng trắc ẩn nên ngài đã biến thành một nhà sư và tặng cho em một bông hoa có năm cánh. Số cánh hoa tượng trưng cho số năm mà mẹ em sống thêm được.*

*Em nhìn bông hoa vừa vui sướng vì đã có phép màu cứu được mẹ nhưng cũng không khỏi lo lắng vì chỉ có năm cánh hoa, tức mẹ em chỉ còn sống được năm năm. Vì vậy sau một hồi suy nghĩ em đã xé nhỏ các cánh hoa cho tới khi không còn xé nhỏ được nữa, và cũng không còn đếm được bông hoa có bao nhiêu cánh hoa. Nhờ vậy mà người mẹ đã sống rất lâu bên đứa con ngoan hiếu thảo của mình*…

(Trích “Truyện cổ tích Việt Nam”, NXB Mĩ thuật 2018)

**\*Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất từ câu 1 đến câu 5:**

**Câu 1.** (**0,5 điểm)** Cuộc sống của hai mẹ con cứ thế bình lặng trôi qua thì bỗng đến một ngày chuyện gì đã xảy ra?

A. Người con lâm bệnh nặng. B. Người mẹ lâm bệnh nặng.

C. Người con phải đi làm ăn xa. D. Người mẹ phải đi làm ăn xa.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Nhân vật nào không xuất hiện trong văn bản?

A. Người mẹ B. Người con

C. Đức Phật D. Ông bụt

**Câu 3. (0,5 điểm)** Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Kết hợp nhiều ngôi kể

**Câu 4. (0,5 điểm)** Hành động đi tìm thầy ở các nơi để chữa bệnh cho người con thể hiện đặc điểm tính cách nào ở nhân vật này?

A. Sự hiếu thảo B. Lòng nhân ái

C. Sự chăm chỉ  D. Lòng bao dung

**Câu 5. (0,5 điểm)** Chủ đề của truyện “Sự tích hoa cúc trắng”là:

A. Ca ngợi tình anh em B. Ca ngợi tình cảm gia đình

C. Ca ngợi tình mẫu tửD. Ca ngợi tình cha con

**Câu 6. (0,5 điểm)** Đánh dấu X vào ô Đúng hoặc Sai tương ứng với từng nhận định ở bảng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhận định** | **Đúng** | **Sai** |
| 1. Từ “cánh hoa” trong câu: “*Số cánh hoa tượng trưng cho số năm mà mẹ em sống thêm được*.” là từ láy. |  |  |
| 2. Từ “mẹ” trong câu: “*Người mẹ ngày ngày tần tảo làm việc để nuôi con, người con tuy còn nhỏ nhưng đã biết yêu thương, có hiếu với mẹ.*” là từ đơn. |  |  |

**\* Điền vào chỗ chấm:**

**Câu 7. (0,5 điểm)** Thành phần chủ ngữ trong câu: “*Người con cứ đi từ làng này qua làng khác, vượt bao làng mạc, núi sống, vừa đói vừa rách nhưng không hề nản lòng.”* là:

……………………………………………………………………………………………

**Câu 8. (0,5 điểm)** Cho các sự việc sau:

(1) Có hai mẹ con nghèo rất yêu thương nhau. Cuộc sống của hai mẹ con cứ thế bình lặng trôi qua thì một ngày người mẹ lâm bệnh nặng.

(2) Em đã xé nhỏ các cánh hoa ra làm nhiều cánh. Nhờ vậy mà người mẹ đã sống rất lâu bên đứa con ngoan hiếu thảo của mình.

(3) Thương mẹ người con đi tìm thầy ở các nơi để chữa bệnh cho mẹ.

(4) Đức Phật động lòng thương đã tặng cho em một bông hoa năm cánh. Mỗi cánh hoa là số năm mà mẹ em sống thêm.

(5) Dù đã chữa trị ở rất nhiều thầy lang giỏi nhưng không hề đỡ.

Hãy sắp xếp các sự việc theo đúng trình tự cốt truyện:

(1) - ……- ……- ……- …..

**\* Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9. (1,0 điểm)** Em hãy cho biết điểm giống nhau giữa nhân vật người con trong văn bản “Sự tích hoa cúc trắng” và người em trong văn bản “Cây khế”.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 10. (1,0 điểm**) Hãy rút ra hai bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc câu chuyện.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích mà em yêu thích. (Truyện ngoài chương trình sách giáo khoa Ngữ văn 6 bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)

---------------------------Hết------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn lớp 6 – Mã đề: NV6-01**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | B | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | 1. Sai  2. Đúng | 0,5 |
| **7** | Người con | 0,5 |
| **8** | (1) – (5) – (3) – (4) – (2) | 0,5 |
| **9** | Học sinh nêu được điểm giống nhau giữa nhân vật người con trong văn bản “Sự tích hoa cúc trắng” và người em trong văn bản “Cây khế”: |  |
| - Đều là những nhân vật nghèo khổ, có cuộc sống khó khăn. | 0,5 |
| - Kết thúc câu chuyện cả hai nhân vật đều được sống hạnh phúc… *Học sinh có thể có nhiều ý kiến khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.* | 0,5 |
| **10** | Học sinh rút ra được hai bài học tâm đắc sau khi đọc xong văn bản. Mỗi bài học đúng sẽ được 0,5 điểm. Gợi ý:  - Yêu thương, quan tâm, chăm sóc mẹ của mình. | 0,5 |
| - Nếu biết kiên trì, cố gắng thì sẽ vượt qua được những khó khăn và thử thách để đạt được kết quả tốt đẹp...  *Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.* | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: MB, TB, KB.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*  Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích mà em yêu thích. (Truyện ngoài chương trình sách giáo khoa Ngữ văn 6 bộ Kết nối tri thức với cuộc sống) | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề:*  **1. Mở bài:**  - Đóng vai nhân vật để tự giới thiệusơ lược về mình. | 0,25 |
| - Đóng vai nhân vật để tự giới thiệu sơ lược về câu chuyện cổ tích định kể. | 0,25 |
| **2. Thân bài:**  - Giới thiệu xuất thân của các nhân vật trong truyện. (Tên, hoàn cảnh sống, công việc…) | 0,25 |
| - Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện (Không gian diễn ra câu chuyện? Thời điểm diễn ra câu chuyện?...) | 0,25 |
| - Diễn biến của câu chuyện:  + Mở đầu | 0,25 |
| + Các sự việc chính diễn ra: Sự việc 1, sự việc 2, sự việc 3… | 1,0 |
| + Kết thúc | 0,25 |
| **3. Kết bài:** Kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện. | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS DT NỘI TRÚ**  (Đề gồm có 03 trang) | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC: 2023-2024**  **Môn:** Ngữ văn 6  **Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian giao đề) |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên học sinh:…………………………………… | | |  | Mã đề: NV6- 02 |
| Lớp:………………………………………………….… | | |  |  |
| Điểm | Nhận xét của thầy (cô) giáo | | | |

**Đề bài:**

**I. ĐỌC HIỂU. (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**SỰ TÍCH CÂY KHOAI LANG**

*Ngày xưa, có hai bà cháu nghèo khổ, hằng ngày phải đi đào củ mài để ăn. Một hôm, cậu bé nói với bà:*

*- Bà ơi, cháu đã lớn. Cháu sẽ làm nương, trồng lúa để có gạo nấu cơm.*

*Từ đó, cậu bé chăm chỉ trồng cây trên nương.*

*Năm đó, gần đến ngày thu hoạch lúa thì chẳng may khu rừng bị cháy. Nương lúa thành tro. Cậu bé buồn quá, nước mắt trào ra. Bỗng, Bụt hiện lên, bảo:*

*- Ta cho con một điều ước, con ước gì?*

*- Dạ, con chỉ mong bà của con không bị đói khổ.*

*Bụt gật đầu và biến mất.*

*Hôm ấy, cậu bé đào được củ gì rất lạ.* *Củ bị lửa rừng hun nóng, có mùi thơm ngòn ngọt. Cậu bé nếm thử, thấy rất ngon, bèn đào thêm mấy củ nữa đem về cho bà. Bà tấm tắc khen ngon và thấy khoẻ hẳn ra. Cậu bé kể lại câu chuyện gặp Bụt cho bà nghe, bà nói:*

*- Vậy củ này chính là Bụt ban cho đấy. Cháu hãy vào rừng tìm thứ cây quý đó đem trồng khắp bìa rừng, bờ suối để người nghèo có cái ăn.*

*Cậu bé làm theo lời bà dặn. Chỉ mấy tháng sau, loài cây lạ mọc khắp nơi, rễ cây phình to ra thành củ có màu tím đỏ. Từ đó, nhà nhà hết đói khổ. Mọi người gọi cây đó là “khoai lang”. Đến bây giờ, khoai lang vẫn được nhiều người ưa thích.*

(Tiếng Việt lớp 2 tập 2 – Sách Kết nối tri thức,trang 33)

**\* Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất từ câu 1 đến câu 5:**

**Câu 1. (0,5 điểm)** Cậu bé chăm chỉ trồng cây trên nương nhưng gần đến ngày thu hoạch lúa thì chuyện gì đã xảy ra?

A. Cậu bé bị ốm B. Lúa bị sâu bệnh

C. Mưa bão kéo đến D. Khu rừng bị cháy

**Câu 2. (0,5 điểm)** Nhân vật nào không xuất hiện trong văn bản?

A. Cậu bé B. Bà tiên

C. Bà của cậu bé D. Ông bụt

**Câu 3. (0,5 điểm)** Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Kết hợp nhiều ngôi kể

**Câu 4. (0,5 điểm)** Chi tiết bà dặn em bé lấy cây quý trồng khắp bìa rừng bờ suối để người nghèo có cái ăn và em bé đã làm theo thể hiện được phẩm chất gì của hai bà cháu?

A. Yêu nước  B. Vị tha

C. Nhân ái D. Chăm chỉ

**Câu 5. (0,5 điểm)** Chủ đề của truyện “Sự tích cây khoai lang”là:

A. Ca ngợi ý nghĩa các loài cây B. Ca ngợi tình cảm gia đình

C. Ca ngợi tình mẫu tửD. Ca ngợi tình bà cháu

**Câu 6. (0,5 điểm)** Đánh dấu X vào ô Đúng hoặc Sai tương ứng với từng nhận định ở bảng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhận định** | **Đúng** | **Sai** |
| 1. Từ “chăm chỉ” trong câu: “*Từ đó, cậu bé chăm chỉ trồng cây trên nương*.” là từ láy. |  |  |
| 2. Từ “cậu bé” trong câu: “Hôm ấy, cậu bé đào được củ gì rất lạ.” là từ đơn. |  |  |

**\* Điền vào chỗ chấm:**

**Câu 7. (0,5 điểm)** Thành phần chủ ngữ trong câu:“*Đến bây giờ, khoai lang vẫn được nhiều người ưa thích.”* là:

……………………………………………………………………………………………..

**Câu 8. (0,5 điểm)** Cho các sự việc sau:

(1) Năm đó, gần đến ngày thu hoạch lúa thì khu rừng bị cháy. Nương lúa thành tro. Cậu bé buồn bã và khóc.

(2) Cậu bé làm theo. Chỉ mấy tháng sau, loài cây lạ mọc khắp nơi. Mọi người gọi cây đó là “khoai lang”.

(3) Bụt hiện lên và cho cậu bé một điều ước. Cậu đã ước bà của con không bị đói khổ. Bụt gật đầu.

(4) Hôm ấy, cậu bé đào được củ gì rất lạ. Khi nếm thử bà và cậu đều tấm tắc khen ngon. Cậu bé kể lại câu chuyện gặp Bụt cho bà nghe, bà nói hãy vào rừng tìm thứ cây quý đó đem trồng khắp bìa rừng, bờ suối để người nghèo có cái ăn.

(5) Có hai bà cháu nghèo khổ, hằng ngày phải đi đào củ mài để ăn. Một hôm, cậu bé nói với bà sẽ làm nương, trồng lúa để có gạo nấu cơm.

Hãy sắp xếp các sự việc theo đúng trình tự cốt truyện:

(5) - ……- ……- ……- …..

**Câu 9. (1,0 điểm)** Em hãy cho biết điểm giống nhau giữa nhân vật người con trong văn bản “Sự tích cây khoai lang” và người em trong văn bản “Cây khế”.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 10. (1,0 điểm)** Hãy rút ra hai bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc câu chuyện.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Đóng vai nhân vật kể lại một truyền thuyết mà em yêu thích. (Truyện ngoài chương trình sách giáo khoa Ngữ văn 6 bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)

---------------------------Hết------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn lớp 6 – Mã đề: NV6-02**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | D | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | 1. Đúng  2. Sai | 0,5 |
| **7** | Khoai lang | 0,5 |
| **8** | (5) – (1) – (3) – (4) – (2) | 0,5 |
| **9** | Học sinh nêu được điểm giống nhau giữa nhân vật người con trong văn bản “Sự tích cây khoai lang” và người em trong văn bản “Cây khế”: |  |
| - Đều là những nhân vật nghèo khổ, có cuộc sống khó khăn. | 0,5 |
| - Kết thúc câu chuyện cả hai nhân vật đều được sống hạnh phúc… *Học sinh có thể có nhiều ý kiến khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.* | 0,5 |
| **10** | Học sinh rút ra được hai bài học tâm đắc sau khi đọc xong văn bản. Mỗi bài học đúng sẽ được 0,5 điểm. Gợi ý:  - Yêu thương, quan tâm, chăm sóc những người thân của mỉnh. | 0,5 |
| - Biết yêu thương, san sẻ với những người có cuộc sống khó khăn, vất vả…  *Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.* | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: MB, TB, KB.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*  Đóng vai nhân vật kể lại một truyện truyền thuyết mà em yêu thích. (Truyện ngoài chương trình sách giáo khoa Ngữ văn 6 bộ Kết nối tri thức với cuộc sống) | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề:*  **1. Mở bài:**  - Đóng vai nhân vật để tự giới thiệusơ lược về mình. | 0,25 |
| - Đóng vai nhân vật để tự giới thiệu sơ lược về câu chuyện truyền thuyết định kể. | 0,25 |
| **2. Thân bài:**  - Giới thiệu xuất thân của các nhân vật trong truyện. (Tên, hoàn cảnh sống, công việc…) | 0,25 |
| - Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện (Không gian diễn ra câu chuyện? Thời điểm diễn ra câu chuyện?...) | 0,25 |
| - Diễn biến của câu chuyện:  + Mở đầu | 0,25 |
| + Các sự việc chính diễn ra: Sự việc 1, sự việc 2, sự việc 3… | 1,0 |
| + Kết thúc | 0,25 |
| **3. Kết bài:** Kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện. | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

*Chư Păh, ngày 05 tháng 03 năm 2024*

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG GIÁO VIÊN RA ĐỀ**

*Đỗ Thị Phượng Nguyễn Thị Phương Ly*